TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CL** **TỈNH BT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 375/2024/QĐST-HNGĐ	*CL, ngày 14 tháng 11 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 308/2024/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 10 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm: 1976; địa chỉ: ấp TT1, xã TTh, huyện CL, tỉnh BT.

Bị đơn: bà Đặng Thị D, sinh năm: 1976; địa chỉ: ấp HA, xã LT, huyện CL, tỉnh BT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hoàng H và bà Đặng Thị D thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: ông Nguyễn Hoàng H và bà Đặng Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết gì về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

Về con chung: gồm có 01 con chung tên Nguyễn Đặng Hoàng L, sinh ngày 14/02/2001, đã trưởng thành, không bị bệnh tật, đủ điều kiện nuôi sống bản thân nên ông H và bà D đều không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm là: 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Ông Nguyễn Hoàng H tự nguyện nộp 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền ông H đã nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai số 0003389, ngày 07/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL được khấu trừ sang tiền án phí. Hoàn trả cho ông H số tiền chênh lệch còn lại là 150.000đồng.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã TTh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ THÚY HẰNG